



**CÁC MỐC THỜI GIAN TIÊN HÀNH CUỘC BẦU CỬ
ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHOẢ XIV VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021**
(Kèm theo Kế hoạch số 71 /KH-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh)

<i>TT</i>	<i>Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử</i>	<i>Thời gian chậm nhất trước ngày bầu cử</i>	<i>Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử, Chủ nhật 22/5/2016</i>
1	Công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011-2016.	115 ngày	28/01/2016
2	UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thống nhất với Thường trực HĐND, Ban Thường trực UB MTTQ cùng cấp Quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở tỉnh, ở cấp huyện, ở cấp xã (Khoản 1, Khoản 2, Điều 22 Luật bầu cử ĐBQH và BCĐBHĐND). Đối với các huyện, phường thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND, UBND trao đổi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp, báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp cho ý kiến để quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở cấp mình.	105 ngày	07/2/2016
3	UBTVQH dự kiến về cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu Quốc hội được bầu của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương (Điều 8 Luật bầu cử ĐBQH và Đại biểu HĐND)	105 ngày	07/2/2016
4	TT HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn, các đơn vị hành chính cấp dưới, và thôn, bản, khu phố được giới thiệu để ứng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (Khoản 1, Khoản 2, Điều 9 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND) Đối với các huyện thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND: UBND huyện trao đổi, thống nhất ý kiến với Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện về dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng những người ứng cử đại biểu HĐND huyện, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến, gửi về UBND tỉnh để trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét quyết định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng những	105 ngày	07/2/2016

	<p>người ứng cử đại biểu HĐND huyện.</p> <p>Đối với các phường thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND: Thường trực HĐND thành phố, thị xã trao đổi, thống nhất ý kiến với UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN thành phố, thị xã về dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng những người ứng cử đại biểu HĐND ở các phường, có tham khảo ý kiến của UBND các phường liên quan, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thị ủy xem xét cho ý kiến, gửi về UBND tỉnh để trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét quyết định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng những người ứng cử đại biểu HĐND phường.</p>		
5	<p>Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở trung ương thỏa thuận cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương được giới thiệu ứng cử đại biểu QH trên cơ sở dự kiến của UBTVQH (Điều 38 Luật bầu cử ĐBQH và Đại biểu HĐND)</p>	95 ngày	17/02/2016
6	<p>- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở tỉnh (đối với bầu cử ĐBQH) thỏa thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu QH trên cơ sở dự kiến của UBTVQH. (Điều 39 luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND)</p> <p>- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thỏa thuận về cơ cấu thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (Khoản 2, Khoản 3, Điều 50 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND).</p>	95 ngày	17/02/2016
7	<p>Căn cứ vào kết quả hội nghị hiệp thương lần thứ nhất UBTVQH điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Trung ương và địa phương được bầu làm đại biểu Quốc hội. (Điều 40 luật bầu cử ĐBQH và HĐND).</p>	90 ngày	22/02/2016
8	<p>Căn cứ kết quả hiệp thương lần thứ nhất TT HĐND cấp tỉnh, huyện, xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan tổ chức, đơn vị, thôn, bản, khu phố ở địa phương được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu HĐND cấp mình (Điều 51 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND).</p> <p>Đối với huyện, phường thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND: Căn cứ kết quả hiệp thương lần thứ nhất, Thường trực HĐND tỉnh điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan tổ chức, đơn vị, thôn, bản, khu phố ở địa phương được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu HĐND huyện, phường theo đề nghị của UBND tỉnh.</p>	90 ngày	22/02/2016
9	<p>- Hội đồng bầu cử Quốc gia ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị và số lượng đại biểu Quốc hội</p>	80 ngày	03/3/2016

	<p>được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử theo đề nghị của Ủy ban bầu cử tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Khoản 2, Điều 10 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND)</p> <p>- Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã ấn định và công bố số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cùng cấp, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử theo đề nghị của UBND cùng cấp (Khoản 3, Điều 10 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND)</p>		
10	Thời hạn cuối cùng để những người ứng cử ĐBQH, ứng cử đại biểu HĐND các cấp (người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử) nộp hồ sơ ứng cử (Điều 35, 36 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND)	70 ngày	13/3/2016
11	<p>- UBND tỉnh sau khi thông với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử bầu cử ĐBQH một Ban bầu cử ĐBQH (Khoản 1, Điều 24 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND)</p> <p>- UBND tỉnh, cấp huyện, cấp xã sau khi thông với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp mình một Ban bầu cử đại biểu HĐND (Khoản 2, Điều 24 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND). Đối với huyện, phường thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND, việc thành lập Ban bầu cử ở đơn vị bầu cử thực hiện theo Công văn số 273/UBND-NC ngày 22/01/2016 của UBND tỉnh.</p>	70 ngày	13/3/2016
12	<p>- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai (bầu ĐBQH ở tỉnh), căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, cơ cấu, thành phần và số lượng người của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương đã được giới thiệu ứng cử ĐBQH đã được UBND tỉnh điều chỉnh lần thứ nhất để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú; đối với người tự ứng cử thì còn được gửi lấy ý kiến cử tri nơi người đó làm việc (nếu có) (Điều 44 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND).</p> <p>- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai (ĐB HĐND ở các cấp), căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu HĐND, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu HĐND gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, bản, khu phố giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp xã (Khoản 1, Điều 44, Điều 53 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND).</p>	65 ngày	18/3/2016
13	UBND tỉnh điều chỉnh lần thứ 2 cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Trung ương và địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội (Điều 47 luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND).	55 ngày	28/3/2016
14	UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực UBMTTQVN cùng cấp Quyết	50 ngày	02/4/2016

	định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ Bầu cử để thực hiện công tác bầu cử ĐB Quốc hội và ĐB HĐND các cấp (<i>Điều 25 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND</i>)		
15	Lập, niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn và tại những nơi công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi để nhân dân kiểm tra (<i>Điều 31, Điều 32 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND</i>)	40 ngày	12/4/2016
16	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu lên đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND (<i>Điều 46 và điều 55 Luật bầu cử ĐBQH và HĐND</i>).	40 ngày	12/4/2016
17	- Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở tỉnh (bầu cử đại biểu QH): căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, cơ cấu, thành phần và số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBQH đã được UBTVQH điều chỉnh lần thứ 2 và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử ĐBQH. (<i>Điều 49 luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND</i>). - Hội nghị hiệp thương lần thứ ba (bầu cử đại biểu HĐND) ở mỗi cấp: căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu HĐND các cấp, cơ cấu, thành phần và số lượng người được giới thiệu ứng cử của cơ quan, tổ chức, đơn vị và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử ĐBHĐND. (<i>Điều 56 luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND</i>).	35 ngày	17/4/2016
18	- Ban thường trực UBMTTQ tỉnh gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội gửi đến Ủy ban bầu cử ở tỉnh. (<i>Khoản 2, Điều 57 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND</i>). - Ban thường trực UBMTTQ tỉnh gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND đến HĐBC Quốc gia, UBTVQH, Chính phủ, Ủy ban Trung ương MTTQVN và TT HĐND, Ủy ban bầu cử tỉnh; Ban TT UBMTTQVN cấp huyện, cấp xã phải gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ 3 và danh sách chính thức những người ứng cử ĐB HĐND đến TT HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp trên trực tiếp và TT HĐND, UB bầu cử cùng cấp (<i>Khoản 1, Điều 58 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND</i>).	30 ngày	22/4/2016

19	- Hội đồng bầu cử Quốc gia lập và công bố danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước theo danh sách chính thức do Ban thường trực UBTTMTQVN và Ủy ban bầu cử tỉnh gửi đến (<i>Khoản 4, Điều 57 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND</i>). - Ủy ban bầu cử lập và công bố danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử (<i>Khoản 2, Điều 58 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND</i>).	25 ngày	27/4/2016
20	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Ban bầu cử, Tổ bầu cử	25 ngày	27/4/2016
21	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử ĐB Quốc hội và ĐB HĐND các cấp (<i>Điều 59 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND</i>).	20 ngày	02/5/2016
22	Ủy ban bầu cử tỉnh công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương mình theo Quyết định của HĐBC Quốc gia	20 ngày	02/5/2016
23	- Ngưng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. - Tổ bầu cử thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu.	10 ngày trước ngày bầu cử	12/5/2016
24	Ngày bầu cử toàn quốc		22/5/2016
25	Thời hạn cuối cùng để Tổ bầu cử nộp biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử ĐB Quốc hội, ĐB HĐND cho Ban bầu cử và UBND, Ban thường trực UBMTTQ cấp xã (<i>Khoản 3, Điều 76 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND</i>)	03 ngày sau ngày bầu cử	25/5/2016
26	- Thời hạn cuối cùng để Ban bầu cử nộp Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở đơn vị bầu cử gửi đến HĐBC Quốc gia, Ủy ban bầu cử ở tỉnh và UBMTTQVN tỉnh (<i>Khoản 3, Điều 77 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND</i>) - Thời hạn cuối cùng để Ban bầu cử nộp Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND đến UBBC cùng cấp, TT HĐND, UBND, Ban TT UBMTTQVN cùng cấp (<i>Khoản 4, Điều 77 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND</i>)	05 ngày sau ngày bầu cử	27/5/2016
27	UB Bầu cử công bố kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở cấp mình. (<i>Khoản 2, Điều 86 Luật bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND</i>)	10 ngày sau ngày bầu cử	01/6/2016
28	Giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử:	05 ngày	

	<ul style="list-style-type: none"> - Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội gửi đến HĐBC Quốc gia. - Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND gửi đến UBBC (<i>Điều 87 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND</i>) 	kể từ ngày công bố kết quả bầu cử	
29	Hạn cuối cùng bầu cử thêm, bầu cử lại đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND (<i>Khoản 3, Điều 79, khoản 4 Điều 80 Luật bầu cử ĐBQH và ĐB HĐND</i>)	15 ngày sau ngày bầu cử	7/6/2016